

XÃ HỘI HỌC Ở BUNGARI*

Giáo sư tiến sĩ V. ĐÔBRIANÔP

Viện trưởng Viện xã hội học Bungari

Xã hội học Mác-Lênin ở Bungari ra đời vào cuối thế kỷ XIX cùng với phong trào xã hội chủ nghĩa. Trải qua con đường phát triển và tích lũy phức tạp, ngày nay môn học này đã có một vị trí đáng kể trong hệ thống các khoa học xã hội, trong kho tàng tinh thần của xã hội Bungari xã hội chủ nghĩa.

Là bộ phận cấu thành của nhận thức xã hội và là mọi một yếu tố của hệ tư tưởng, xã hội học là sự phản ánh về mặt lý luận toàn bộ sự phát triển kinh tế - xã hội. chính trị - xã hội và phát triển tinh thần của xã hội. Các giai đoạn phát triển của xã hội học nói chung gắn liền với các giai đoạn phát triển của xã hội, nhưng đồng thời, xã hội học cũng có lôgic nội của nó, quy luật đặc thù của nó, không phản ánh một cách máy móc và không tự động đi theo những giai đoạn các quá trình xã hội.

Có hai giai đoạn phát triển cơ bản của xã hội học Bungari tính từ ngày cách mạng xã hội chủ nghĩa :

1. Giai đoạn đầu từ ngày 9-9-1944 tới Hội nghị tháng 4-1956 của Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Bungari, trùng hợp với thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Nó có những nét đặc trưng quan trọng nhất là : xã hội học vẫn phát triển trong phạm vi của triết học (chủ nghĩa duy vật lịch sử) ; nó hướng “ra ngoài” nghiên cứu các hiện tượng xã hội chứ chưa quay vào nghiên cứu chính bản thân ngành khoa học xã hội học ; nhằm trước hết vào các nghiên cứu vĩ mô; thu thập và phân tích số liệu, dữ

* Lược ghi bài nói chuyện tại Ban Nghiên cứu lý luận Trung ương ngày 3-2-1982.

kiện; đấu tranh giống hệ tư tưởng tư sản phản động. Do đó, các khuynh hướng nghiên cứu chủ yếu là : tính chất và các động lực xã hội của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Bungari ; những biến đổi kinh tế - xã hội, giai cấp - xã hội và quy luật phát triển đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ ; những biến đổi trong bản chất và cơ chế của quản lý xã hội; những biến đổi trong lĩnh vực tinh thần của xã hội và ý thức con người; tuyên truyền lý luận triết học Mác-Lênin và phê phán triết học xã hội học tư sản.

2. Giai đoạn thứ hai (từ 1956 đến nay). Dưới ánh sáng của đại hội lần thứ XX Đảng Cộng sản Liên Xô. Hội nghị tháng 4-1956 đã tạo những điều kiện thuận lợi làm trong sạch tư tưởng chính trị - xã hội, thoát khỏi những yếu tố giáo điều và công thức, khôi phục sùng bái cá nhân. Có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển mạnh mẽ của xã hội học sau đó là nhận thức của Ủy ban Trung ương Đảng, trước hết là đồng chí Bí thư thứ nhất Tôđô Gipcốp, về thực chất và ý nghĩa của xã hội học, về sự cần thiết phải áp dụng phương pháp xã hội học vào việc phân tích các quá trình nhiều mặt của việc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển. Những đặc điểm chính của giai đoạn này là : xã hội học tách ra thành khoa học độc lập, không phải là triết học, nằm trong khuôn khổ chủ nghĩa Mác -Lênin : được tổ chức như một ngành khoa học nghiên cứu và giảng dạy ở đại học, có mạng lưới ở nhiều nơi và thành lập Hội xã hội học : nghiên cứu thực nghiệm nhiều lĩnh vực đời sống; gắn bó chặt chẽ hơn nữa với thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ; triển khai hoạt động quốc tế ; ra tạp chí và xuất bản sách ; đào tạo cán bộ để phát triển ngành xã hội học và đề cung cấp cho nhu cầu quản lý xã hội và sản xuất.

Mở đầu giai đoạn này là cuộc thảo luận về đối tượng, tính chất và quan hệ qua lại giữa chủ nghĩa duy vật lịch sử, xã hội học và chủ nghĩa cộng sản khoa học. Lúc đó có hai quan điểm : a) cho rằng không có xã hội học độc lập song song với chủ nghĩa duy vật lịch sử, xã hội học mácxít chính là chủ nghĩa duy vật lịch sử ; b) cho rằng chủ nghĩa duy vật lịch sử có tính chất triết học, còn xã hội học là một khoa học chuyên biệt (không phải triết học) về xã hội, được xây dựng trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Quan điểm thứ hai này bắt nguồn từ tác phẩm nổi tiếng của Tôđô Paplôp *Lý luận* phản ánh ngay từ

giữa những năm 30, sau này được Gipcô Ôsápôp phát triển trong cuốn *Chủ nghĩa duy vật lịch sử và xã hội* (1958). Nói chung, quan điểm này đã được đa số các nhà xã hội học và triết học Bungari công nhận.

Sau những năm 60 người ta chuyển sang thảo luận về đối tượng, hệ thống và các phương pháp của xã hội học. Qua đó, phạm trù *cơ cấu xã hội học* đã được xây dựng để làm điểm xuất phát cho một mô hình lý thuyết trừu tượng, nhằm phát triển lý luận xã hội học đã được xây dựng để làm điểm xuất phát cho một mô hình lý thuyết trừu tượng, nhằm phát triển lý luận xã hội và đảm bảo cách tiếp cận xã hội chuyên ngành. Dựa vào tư tưởng macxit căn bản về vai trò của hoạt động của con người đặc biệt là hoạt động lao động, đối với sự hình thành và phát triển loài người, các nhà xã hội học Bungari đã tách ra được năm lĩnh vực chủ yếu của xã hội: hoạt động sản xuất của cải vật chất, sản xuất của cải tinh thần, tài sản xuất con người, giao tiếp và quản lý mọi hoạt động của con người đều có thể quy về năm lĩnh vực đó.

Từ phạm trù cơ cấu xã hội học, người ta dần dần hình dung được cơ cấu của môn khoa học xã hội học. Cơ cấu này gồm có các cấp độ:

1. Xã hội học đại cương: đối tượng của nó là cơ cấu xã hội học trừu tượng chung nhất, sâu nhất, những quy luật xã hội học chung nhất và hoạt động và phát triển của xã hội.

2. Các lý thuyết xã hội học chuyên biệt: là cấp độ trung gian, chúng có đối tượng là cơ cấu xã hội học cụ thể của xã hội trong những điều kiện không gian và thời gian nhất định, ví dụ như xã hội học về một hình thái kinh tế - xã hội, xã hội học về một địa phương, xã hội học về một nhóm người hay một vấn đề.

Về nhận thức xã hội học, có hai hình thức cơ bản là: nhận thức trừu tượng – lý thuyết và nhận thức cụ thể - thực nghiệm.

Như vậy khi phân biệt xã hội học với các ngành khoa học xã hội khác, không thể chỉ tìm ở đối tượng nghiên cứu, mà phải xét xem đối tượng đó có được nghiên cứu xét theo vị trí của nó trong hệ thống toàn thể của xã hội, trong khuôn khổ bộ máy khái niệm xã hội học hay không.

Sự phát triển mạnh mẽ của xã hội học Bungari hai chục năm nay đã đặt ra những vấn đề về phương pháp luận nhận thức xã

hội học nói chung và phương pháp luận cũng như các phương pháp nghiên cứu xã hội học thực nghiệm nói riêng.

Người ta đã thảo luận nhiều về vai trò của chủ nghĩa duy vật lịch sử đối với xã hội học. Đặc biệt đáng chú ý là mối quan hệ giữa lý thuyết và thực nghiệm trong nhận thức xã hội học, vì đây là chỗ nối giữa phương pháp luận triết học chung với các phương pháp nghiên cứu vấn đề một cách cụ thể trong lĩnh vực xã hội học.

Lý thuyết nghiên cứu xã hội học thực nghiệm ở Bungari đặc biệt được Gipcô Ôsápôp và Xtôian Mikhailôp phát triển tạo tiền đề thuận lợi cho thành công của nhiều công trình nghiên cứu xã hội thực thực nghiệm ở cả nước Bungari.

*

* *

Về các lĩnh vực chuyên biệt, đáng lưu ý là các công trình nghiên cứu về :

1. Lịch sử xã hội học: có ba khuynh hướng cơ bản có liên hệ với nhau là lịch sử xã hội học Mác - Lênin lịch sử tư tưởng xã hội học ở Bungari và lịch sử về phê phán xã hội học tư sản.

2. Những vấn đề xã hội học của xã hội Bungari ngày nay được nghiên cứu trong sự thống nhất các công trình vĩ mô và vi mô nghĩa là được nghiên cứu trong tổng thể của các khía cạnh riêng biệt. Những công trình đáng kể là nghiên cứu xã hội học đô thị và nông thôn, phân kỳ hình thức cộng sản chủ nghĩa, cơ cấu xã hội Bungari."

3. Về kinh tế và lao động : chú ý nghiên cứu các đội thanh niên lao động cộng sản chủ nghĩa trong công nghiệp, sự tham gia của người lao động vào quản lý sản xuất, thời gian làm việc và thời gian nhàn rỗi ảnh hưởng của các nhân tố kinh tế, chính trị, tư tưởng, sinh hoạt vật chất, sinh hoạt công cộng, giao thông... đến tính tích cực lao động, dân cư và sức lao động, tổ chức lao động và tiền lương định hướng nghề nghiệp và tuyển chọn cán bộ, phân công lao động và nghề nghiệp, kỷ luật lao động, thi đua,

kích thích vật chất và kích thích tinh thần, kế hoạch hóa xã hội cho sự phát triển tập thể lao động.

4. Về dân số học : tập trung chú ý vận động tự nhiên và vận động máy móc của cư dân, nâng cao trình độ văn hóa cho cư dân, hoàn thiện kinh nghiệm sản xuất và khả năng lao động của cư dân, và đặc biệt về sự lão hóa dân số (theo quan điểm xã hội học).

5. Về phụ nữ và gia đình : nghiên cứu các chức năng xã hội cơ bản của gia đình và quan hệ giữa gia đình và xã hội.

6. Về thanh niên : nghiên cứu chân dung xã hội của người thanh niên Bungari ngày nay, các phương hướng và phương tiện phát triển tích cực của thanh niên.

7. Về đời sống: có nhiều nghiên cứu về sinh hoạt truyền thống gia đình, công việc gia đình, sinh hoạt văn hóa ở nông thôn, đời sống công nhân, v.v... Những vấn đề xã hội học y tế và thể dục thể thao cũng được xếp vào loại này.

8. Về quản lý học xã hội : chiếm một vị trí quan trọng trong việc dùng xã hội học để lý giải thực tiễn xã hội. Mặc dù sách báo nói rất nhiều đến vấn đề quản lý xã hội song cho đến nay vẫn chưa có được những công trình đáng kể. Tuy nhiên, người ta đã chú ý đến các thiết chế của quản lý xã hội như: Đảng, Nhà nước, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Quân đội... Về phương pháp quản lý, có hướng đến việc lập kế hoạch, dự báo và hệ thống các chỉ báo xã hội.

9. Những vấn đề văn hóa tinh thần: có những công trình nghiên cứu về xã hội học khoa học về văn hóa – nghệ thuật, về giao tiếp và tôn giáo.

10. Về chính trị, pháp luật và đạo đức: những nghiên cứu xã hội học về các lĩnh vực quan trọng này của đời sống còn rất thiếu. Tuy nhiên, các cơ quan của Đảng, các cấp đã tiến hành một số nghiên cứu xã hội học có mục đích thực tế như: dư luận xã hội, ý thức chính trị, ý thức pháp luật và ý thức đạo đức, những vi phạm chuẩn mực pháp luật và đạo đức... cũng như những nghiên cứu để phục vụ công tác tư tưởng.

11. Về tâm lý học xã hội: được nghiên cứu như một bộ phận của những nghiên cứu xã hội học. Chú ý đến dư luận xã hội, hoạt động sản xuất, quản lý xã hội, đạo đức, tâm lý tôn giáo...

12. Về lối sống: ngày càng được các nhà xã hội học nghiên cứu để thấy rõ phạm vi và giới hạn nghiên cứu lối sống trên góc độ xã hội học. Đồng thời cũng tiến hành những nghiên cứu thực nghiệm ở nhiều nơi trong cả nước.

*

* *

Trên đây là một số nét khái quát về hoạt động của ngành xã hội học Bungari trong thời gian vài thập kỷ qua. Có thể nói đây là bước đầu tốt đẹp trong sự phát triển của xã hội học. Tuy nhiên, như Đại hội lần thứ XII của Đảng cộng sản Bungari đã nêu rõ, trên nền tảng của những thành tựu đã đạt được vẫn còn những thiếu sót chưa được giải quyết. Xã hội học Bungari hướng vào những vấn đề chưa giải quyết ấy để nỗ lực nghiên cứu và để tiếp tục phát triển bản thân mình